TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN LAI VUNG
TỈNH ĐỒNG THÁP

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 44/2017/HNGĐ-ST
Ngày: 21-8-2017.
V/v tranh chấp về hôn nhân - gia đình ly hôn, nuôi con và cấp dưỡng.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LAI VUNG, TỈNH ĐỒNG THÁP

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có*:**
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Minh Tùng.
Các Hội thẩm nhân dân:
Ông: Tô Hoàng Vũ.
Ông: Nguyễn Chí Công.
- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Chí Dũng là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Lai Vung, tỉnh Đồng Tháp.

Ngày 21 tháng 8 năm 2017 tại phòng xử án trụ sở Tòa án nhân dân huyện Lai Vung, tỉnh Đồng Tháp xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 170/2017/TLST- HNGĐ, ngày 08/6/2017 "V/v tranh chấp về hôn nhân - gia đình ly hôn, nuôi con và cấp dưỡng" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 60/2017/QĐXXST-HNGĐ, ngày 28 tháng 7 năm 2017, giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn*: Nguyễn Thị Kim T - *Sinh năm*: 1986.

Địa chỉ: thị trấn LV, huyện Lai Vung, tỉnh Đồng Tháp.

Tạm trú: THĐ, phường VTV, thành phố Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang. (Có mặt tại phiên tòa).

- *Bị đơn*: Lê Phước N - *Sinh năm*: 1986.

Địa chỉ: thị trấn LV, huyện Lai Vung, tỉnh Đồng Tháp. (Có đơn xin xét xử vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện ngày 25/5/2017, biên bản về việc kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận công khai chứng cứ; hòa giải và tại phiên tòa nguyên đơn Nguyễn Thị Kim T trình bày:

Vào năm 2005 Nguyễn Thị Kim T và Lê Phước N tổ chức lễ cưới, có đăng ký kết hôn tại UBND thị trấn LV, huyện Lai Vung, tỉnh Đồng Tháp ngày

28/02/2013. Vợ chồng có 01 con chung là Nguyễn Thị Kim Ngân, sinh ngày 26/5/2009 đang do Nguyễn Thị Kim T nuôi dưỡng. Trong quá trình sống chung vợ, chồng có nhiều mâu thuẫn, nguyên nhân là do bất đồng quan điểm, Lê Phước N thường xuyên đi chơi, không lo gì cho vợ con, vợ chồng sống ly thân từ tháng 6/2013 đến nay, nên tình cảm không còn, hôn nhân không thể tiếp tục kéo dài. Nay Nguyễn Thị Kim T yêu cầu được ly hôn với Lê Phước N và được quyền tiếp tục nuôi con, không yêu cầu Lê Phước N cấp dưỡng nuôi; Về tài sản và nợ chung Nguyễn Thị Kim T không yêu cầu giải quyết.

- Trong tờ tường trình và đơn yêu cầu Tòa án giải quyết vắng mặt ngày 30/6/2017 bị đơn Lê Phước N trình bày: Theo lời trình bày của Nguyễn Thị Kim T là đúng, vợ chồng có tổ chức lễ cưới và có đăng ký kết hôn. Vợ chồng có 01 con chung là Nguyễn Thị Kim Ngân, sinh ngày 26/5/2009. Nay Lê Phước N tự nguyện ly hôn với Nguyễn Thị Kim T và giao con là Nguyễn Thị Kim Ngân cho Nguyễn Thị Kim T được quyền tiếp tục nuôi dưỡng, nhưng không đồng ý cấp dưỡng nuôi con; Về tài sản và nợ chung Lê Phước N không yêu cầu giải quyết.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, đã được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về hôn nhân: Nguyên đơn Nguyễn Thị Kim T và bị đơn Lê Phước N kết hôn năm 2005 và có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân thị trấn LV, huyện Lai Vung, tỉnh Đồng Tháp ngày 28/02/2013 theo quy định, đây là hôn nhân hợp pháp được pháp luật bảo vệ. Trong quá trình chung sống có nhiều mâu thuẫn, nguyên nhân là do bất đồng quan điểm, vợ chồng không hợp nhau, thường xuyên cự cải, nên tình cảm vợ chồng không còn, hôn nhân không thể tiếp tục kéo dài. Nguyễn Thị Kim T và Lê Phước N đã ly thân từ tháng 6/2013 đến nay, mâu thuẫn đã trầm trọng và ngày càng trầm trọng hơn, xét thấy mâu thuẫn của Nguyễn Thị Kim T và Lê Phước N là không thể hàn gắn được, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt, cho nên việc Nguyễn Thị Kim T xin ly hôn đã được Lê Phước N đồng ý thỏa mãn các điều kiện theo Điều 55 của Luật hôn nhân và gia đình, vì vậy Hội đồng xét xử cần chấp nhận sự tự nguyện ly hôn của các đương sự là có căn cứ.

[2] Về con chung: Hiện nay Nguyễn Thị Kim T đang trực tiếp nuôi Nguyễn Thị Kim Ngân, sinh ngày 26/5/2009. Nguyễn Thị Kim T yêu cầu được quyền tiếp tục nuôi con, hơn nữa theo tờ trình ngày 25/5/2017 Nguyễn Thị Kim Ngân có nguyện vọng được sống với mẹ và thực tế từ trước đến nay Nguyễn Thị Kim T đã nuôi dưỡng chăm sóc chu đáo Nguyễn Thị Kim Ngân

phát triển tốt, đồng thời Lê Phước N cũng tự nguyện giao Nguyễn Thị Kim Ngân cho Nguyễn Thị Kim T nuôi dưỡng nên Hội đồng xét xử cần chấp nhận sự thỏa thuận của các đương sự về việc giao Nguyễn Thị Kim Ngân, sinh ngày 26/5/2009 cho Nguyễn Thị Kim T nuôi dưỡng là phù hợp với Điều 81 của Luật hôn nhân và gia đình.

[3] Về cấp dưỡng: Do Nguyễn Thị Kim T không yêu cầu Lê Phước N cấp dưỡng nuôi con, nên Hội đồng xét xử không đặt thành vấn đề xem xét, giải quyết.

[4] Về tài sản và nợ chung: Nguyễn Thị Kim T và Lê Phước N không yêu cầu giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết.

[5] Về án phí: Nguyễn Thị Kim T phải chịu án phí dân sự sơ thẩm về hôn nhân là có căn cứ, phù hợp với khoản 4 Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự; khoản 8 Điều 27 của Pháp lệnh án phí, lệ phí Tòa án; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điều 55, Điều 81, Điều 82 và 83 của Luật hôn và nhân gia đình; khoản 4 Điều 147, khoản 1 Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự; khoản 8 Điều 27 pháp lệnh án phí lệ phí Tòa án; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội.

Tuyên xử:

1. Về hôn nhân: Chấp nhận sự tự nguyện ly hôn giữa Nguyễn Thị Kim T với Lê Phước N.

2. Về con chung: Nguyễn Thị Kim T được quyền tiếp tục nuôi dưỡng Nguyễn Thị Kim Ngân, sinh ngày 26/5/2009. Lê Phước N không phải cấp dưỡng nuôi con.

Nguyễn Thị Kim T cùng các thành viên trong gia đình không được cản trở Lê Phước N trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

3. Về án phí và tạm ứng án phí: Nguyễn Thị Kim T phải chịu án phí dân sự sơ thẩm về hôn nhân là 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng). Được khấu trừ 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) đã nộp tạm ứng án phí theo biên lai số: 12721, ngày 08/6/2017 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Lai Vung, tỉnh Đồng Tháp (Nguyễn Thị Kim T đã nộp xong).

4. Các đương sự được quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án (21/8/2017). Đối với đương sự không có mặt tại

phiên tòa ngày 21/8/2017 thì thời hạn kháng cáo được tính từ ngày họ nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

5. Trong trường hợp Bản án, Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Đồng Tháp;
- VKSND huyện Lai Vung;
- CCTHADS huyện Lai Vung;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ, án văn.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đã ký

Trần Minh Tùng